

PHỤ LỤC I

Bảng đánh giá, chấm điểm hàng tháng đối với Cổng Thông tin điện tử của các Sở, ban, ngành tỉnh Bắc Ninh

(Theo Công văn số 09 ngày 22 tháng 3 năm 2022 của Cổng TTĐT tỉnh Bắc Ninh)

Thang điểm tối đa: 100 điểm



TT	Tiêu chí, nội dung	Điểm tối đa	Ghi chú
1	Thông tin giới thiệu	10	
1.1	Thông tin về sơ đồ, cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị trực thuộc; tiêu sử tóm tắt và nhiệm vụ đảm nhiệm của lãnh đạo cơ quan	7	Cập nhật khi có thay đổi (Thời gian cập nhật không quá 02 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được thông tin mới hoặc thay đổi)
	- Cập nhật đầy đủ	7	
	- Cập nhật không đầy đủ	3	
	- Không cập nhật	0	
1.2	Tóm lược quá trình hình thành và phát triển của cơ quan, đơn vị.	3	Cập nhật khi có thay đổi
	- Có	3	
	- Không	0	
2.	Tin tức, sự kiện (Các tin, bài viết về các hoạt động, vấn đề liên quan thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị)	10	Cập nhật thường xuyên. (bao gồm cả các tin, bài lấy trên Cổng TTĐT tỉnh đăng lại)
	- Tin, bài > 10	10	
	- Tin, bài từ 5 đến 9	5	
	- Tin, bài dưới 5	3	
	- Không cập nhật	0	

TT	Tiêu chí, nội dung	Điểm tối đa	Ghi chú
3	Thông tin chỉ đạo, điều hành	10	
3.1	Ý kiến chỉ đạo, điều hành của thủ trưởng cơ quan đã được thống nhất và chính thức ban hành bằng văn bản; ý kiến xử lý, phản hồi đối với các kiến nghị, yêu cầu của tổ chức, cá nhân	4	Cập nhật thường xuyên (Thời gian cập nhật không quá 02 ngày làm việc kể từ thời điểm các thông tin chỉ đạo, điều hành chính thức được ban hành)
	- Có	4	
	- Không	0	
3.2	Thông tin khen thưởng, xử phạt đối với tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực quản lý nhà nước của các cơ quan, đơn vị.	3	Cập nhật khi có thay đổi
	- Có	3	
	- Không	0	
3.3	Lịch làm việc của lãnh đạo cơ quan	3	Cập nhật thường xuyên
	- Có	3	
	- Không	0	
4	Thông tin tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện pháp luật, chế độ, chính sách	5	Cập nhật thường xuyên. (bao gồm cả các tin, bài lấy trên Cổng TTĐT tỉnh đăng lại)
	- Tin, bài > 5	5	
	- Tin, bài từ 2 đến 5	3	
	- Tin, bài dưới 2	2	
	- Không cập nhật	0	

TT	Tiêu chí, nội dung	Điểm tối đa	Ghi chú
5	Chiến lược, định hướng, quy hoạch, kế hoạch phát triển.	5	Cập nhật khi có thay đổi (Thời gian cập nhật không quá 05 ngày làm việc kể từ khi chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển được phê duyệt)
	- Có	5	
	- Không	0	
6	Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quản lý hành chính (Nêu rõ hình thức văn bản, thẩm quyền ban hành, số ký hiệu, ngày ban hành, ngày hiệu lực, trích yếu, tệp văn bản cho phép tải về và cung cấp công cụ tìm kiếm văn bản)	10	Cập nhật thường xuyên (Thời gian cập nhật không quá 02 ngày làm việc kể từ khi văn bản được ban hành đối với cơ quan ban hành văn bản; không quá 08 ngày làm việc kể từ ngày văn bản được ban hành với các cơ quan thuộc phạm vi điều chỉnh của văn bản)
	- Cập nhật đầy đủ	10	
	- Cập nhật không đầy đủ	5	
	- Không cập nhật	0	
7	Thông tin về dự án, hạng mục đầu tư, đấu thầu, mua sắm công	5	Cập nhật khi có thay đổi (Thời gian cập nhật không quá 05 ngày làm việc kể từ khi dự án, hạng mục đầu tư, đấu thầu được phê duyệt)
	- Có	5	
	- Không	0	
8	Mục lấy ý kiến góp ý của tổ chức, cá nhân vào dự thảo văn bản: (các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, chủ trương, chính sách, quy hoạch, kế hoạch...)	5	Cập nhật khi có thay đổi (Thời gian cập nhật không quá 02 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được văn bản đề nghị đăng tải của cơ quan chủ trì dự thảo)
	- Có	5	
	- Không	0	

TT	Tiêu chí, nội dung	Điểm tối đa	Ghi chú
9	Báo cáo công khai tài chính, ngân sách hàng năm của cơ quan, đơn vị.	5	Cập nhật khi có thay đổi (Thời gian cập nhật không quá 02 ngày làm việc kể từ khi Báo cáo tài chính của cơ quan, đơn vị chính thức được ban hành)
	- Có	5	
	- Không	0	
10	Thông tin liên hệ của cán bộ, công chức có thẩm quyền (bao gồm họ tên, chức vụ, đơn vị công tác, số điện thoại/fax, địa chỉ thư điện tử theo hệ thống hòm thư điện tử của tỉnh ...@bacninh.gov.vn)	4	Cập nhật khi có thay đổi (Thời gian cập nhật không quá 02 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được thông tin mới hoặc thay đổi)
	- Có	4	
	- Không	0	
11	Thông tin giao tiếp của Công TTĐT (Gồm địa chỉ, điện thoại, số fax, địa chỉ hòm thư điện tử chính thức của cơ quan, đơn vị để giao dịch với tổ chức, cá nhân)	4	Cập nhật khi có thay đổi (Thời gian cập nhật không quá 02 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được thông tin mới hoặc thay đổi)
	- Có	4	
	- Không	0	
12	Chuyên mục về tiếp cận thông tin: (đăng tải Danh mục thông tin phải được công khai, thông tin về đầu mối cung cấp thông tin cho công dân)	4	Cập nhật khi có thay đổi
	- Có	4	
	- Không	0	
13	Dịch vụ công trực tuyến: (được tích hợp, liên kết với Cổng Thông tin dịch vụ công tỉnh Bắc Ninh - địa chỉ: dvc.bacninh.gov.vn)	4	Cập nhật khi có thay đổi
	- Có	4	
	- Không	0	

TT	Tiêu chí, nội dung	Điểm tối đa	Ghi chú
14	Thông tin, báo cáo thống kê của ngành, địa phương	5	Báo cáo thống kê theo tháng, quý và năm
	- Cập nhật đầy đủ	5	
	- Cập nhật không đầy đủ	3	
	- Không cập nhật	0	
15	Phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân: (Cập nhật, đăng tải các câu hỏi của tổ chức, cá nhân và câu trả lời của cơ quan, địa phương)	10	Cập nhật thường xuyên
	- 100% PAKN được trả lời đúng hạn	10	
	- Từ 80% đến dưới 100% PAKN được trả lời đúng hạn	8	
	- Từ 50% đến dưới 80% PAKN được trả lời đúng hạn	5	
	- Dưới 50% PAKN được trả lời đúng hạn	3	
	- 100% PAKN quá hạn chưa được trả lời	0	
16	Thông tin liên kết: (Liên kết đầy đủ, chính xác các đường dẫn đến Cổng TTĐT tỉnh và các cổng thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị khác)	4	Cập nhật khi có thay đổi
	- Có	4	
	- Không	0	

PHỤ LỤC II

Bảng đánh giá, chấm điểm hàng tháng đối với Công Thông tin điện tử
của UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh
(Theo Công văn số 12 ngày 22 tháng 3 năm 2022 của Công TTĐT tỉnh Bắc Ninh)



Thang điểm tối đa: 100 điểm

TT	Tiêu chí, nội dung	Điểm tối đa	Ghi chú
1	Thông tin giới thiệu	10	
1.1	Thông tin về sơ đồ, cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị trực thuộc; tiêu sử tóm tắt và nhiệm vụ đảm nhiệm của lãnh đạo cơ quan	2	Cập nhật khi có thay đổi (Thời gian cập nhật không quá 02 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được thông tin mới hoặc thay đổi)
	- Cập nhật đầy đủ	2	
	- Cập nhật không đầy đủ	1	
	- Không cập nhật	0	
1.2	Tóm lược quá trình hình thành và phát triển của cơ quan, đơn vị.	2	Cập nhật khi có thay đổi
	- Có	2	
	- Không	0	
1.3	Bản đồ địa giới hành chính đến cấp phường, xã	2	Dành cho cấp huyện (Cập nhật khi có thay đổi)
	- Có	2	
	- Không	0	
1.4	Điều kiện tự nhiên, lịch sử	2	Dành cho cấp huyện (Cập nhật khi có thay đổi)
	- Có	2	
	- Không	0	

TT	Tiêu chí, nội dung	Điểm tối đa	Ghi chú
1.5	Truyền thống văn hóa, di tích, danh thắng	2	Dành cho cấp huyện (tối thiểu 2 tin bài/tháng, có thể lấy lại tin, bài trên Cổng TTĐT tỉnh hoặc báo khác)
	- Cập nhật	2	
	- Không cập nhật	0	
2.	Tin tức, sự kiện (Các tin, bài viết về các hoạt động, vấn đề liên quan thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị)	10	Cập nhật thường xuyên. (bao gồm cả các tin, bài lấy trên Cổng TTĐT tỉnh đăng lại)
	- Tin, bài > 10	10	
	- Tin, bài từ 5 đến 9	5	
	- Tin, bài dưới 5	3	
	- Không cập nhật	0	
3	Thông tin chỉ đạo, điều hành	10	
3.1	Ý kiến chỉ đạo, điều hành của thủ trưởng cơ quan đã được thống nhất và chính thức ban hành bằng văn bản; ý kiến xử lý, phản hồi đối với các kiến nghị, yêu cầu của tổ chức, cá nhân	4	Cập nhật thường xuyên (Thời gian cập nhật không quá 02 ngày làm việc kể từ thời điểm các thông tin chỉ đạo, điều hành chính thức được ban hành)
	- Có	4	
	- Không	0	
3.2	Thông tin khen thưởng, xử phạt đối với tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực quản lý nhà nước của các cơ quan, đơn vị.	3	Cập nhật khi có thay đổi
	- Có	3	
	- Không	0	
3.3	Lịch làm việc của lãnh đạo cơ quan	3	Cập nhật thường xuyên
	- Có	3	
	- Không	0	

TT	Tiêu chí, nội dung	Điểm tối đa	Ghi chú
4	Thông tin tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn thực hiện pháp luật, chế độ, chính sách	5	Cập nhật thường xuyên. (bao gồm cả các tin, bài lấy trên Cổng TTĐT tỉnh đăng lại)
	- Tin, bài > 5	5	
	- Tin, bài từ 2 đến 5	3	
	- Tin, bài dưới 2	2	
	- Không cập nhật	0	
5	Chiến lược, định hướng, quy hoạch, kế hoạch phát triển.	5	Cập nhật khi có thay đổi (Thời gian cập nhật không quá 05 ngày làm việc kể từ khi chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển được phê duyệt)
	- Có	5	
	- Không	0	
6	Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quản lý hành chính (Nêu rõ hình thức văn bản, thẩm quyền ban hành, số ký hiệu, ngày ban hành, ngày hiệu lực, trích yếu, tệp văn bản cho phép tải về và cung cấp công cụ tìm kiếm văn bản)	10	Cập nhật thường xuyên (Thời gian cập nhật không quá 02 ngày làm việc kể từ khi văn bản được ban hành đối với cơ quan ban hành văn bản; không quá 08 ngày làm việc kể từ ngày văn bản được ban hành với các cơ quan thuộc phạm vi điều chỉnh của văn bản)
	- Cập nhật đầy đủ	10	
	- Cập nhật không đầy đủ	5	
	- Không cập nhật	0	
7	Thông tin về dự án, hạng mục đầu tư, đấu thầu, mua sắm công	5	Cập nhật khi có thay đổi (Thời gian cập nhật không quá 05 ngày làm việc kể từ khi dự án, hạng mục đầu tư, đấu thầu được phê duyệt)
	- Có	5	
	- Không	0	

TT	Tiêu chí, nội dung	Điểm tối đa	Ghi chú
8	Mục lấy ý kiến góp ý của tổ chức, cá nhân vào dự thảo văn bản: (các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, chủ trương, chính sách, quy hoạch, kế hoạch...)	5	Cập nhật khi có thay đổi (Thời gian cập nhật không quá 02 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được văn bản đề nghị đăng tải của cơ quan chủ trì dự thảo)
	- Có	5	
	- Không	0	
9	Báo cáo công khai tài chính, ngân sách hàng năm của cơ quan, đơn vị.	5	Cập nhật khi có thay đổi (Thời gian cập nhật không quá 02 ngày làm việc kể từ khi Báo cáo tài chính của cơ quan, đơn vị chính thức được ban hành)
	- Có	5	
	- Không	0	
10	Thông tin liên hệ của cán bộ, công chức có thẩm quyền (bao gồm họ tên, chức vụ, đơn vị công tác, số điện thoại/fax, địa chỉ thư điện tử theo hệ thống hòm thư điện tử của tỉnh ...@bacninh.gov.vn)	4	Cập nhật khi có thay đổi (Thời gian cập nhật không quá 02 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được thông tin mới hoặc thay đổi)
	- Có	4	
	- Không	0	
11	Thông tin giao tiếp của Cổng TTĐT (Gồm địa chỉ, điện thoại, số fax, địa chỉ hòm thư điện tử chính thức của cơ quan, đơn vị để giao dịch với tổ chức, cá nhân)	4	Cập nhật khi có thay đổi (Thời gian cập nhật không quá 02 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được thông tin mới hoặc thay đổi)
	- Có	4	
	- Không	0	
12	Chuyên mục về tiếp cận thông tin: (đăng tải Danh mục thông tin phải được công khai, thông tin về đầu mối cung cấp thông tin cho công dân)	4	Cập nhật khi có thay đổi
	- Có	4	
	- Không	0	

TT	Tiêu chí, nội dung	Điểm tối đa	Ghi chú
13	Dịch vụ công trực tuyến: (được tích hợp, liên kết với Cổng Thông tin dịch vụ công tỉnh Bắc Ninh - địa chỉ: dvc.bacninh.gov.vn)	4	Cập nhật khi có thay đổi
	- Có	4	
	- Không	0	
14	Thông tin, báo cáo thống kê của ngành, địa phương	5	Báo cáo thống kê theo tháng, quý và năm
	- Cập nhật đầy đủ	5	
	- Cập nhật không đầy đủ	3	
	- Không cập nhật	0	
15	Phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân: (Cập nhật, đăng tải các câu hỏi của tổ chức, cá nhân và câu trả lời của cơ quan, địa phương)	10	Cập nhật thường xuyên
	- 100% PAKN được trả lời đúng hạn	10	
	- Từ 80% đến dưới 100% PAKN được trả lời đúng hạn	8	
	- Từ 50% đến dưới 80% PAKN được trả lời đúng hạn	5	
	- Dưới 50% PAKN được trả lời đúng hạn	3	
	- 100% PAKN quá hạn chưa được trả lời	0	
16	Thông tin liên kết: (Liên kết đầy đủ, chính xác các đường dẫn đến Cổng TTĐT tỉnh và các cổng thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị khác)	4	Cập nhật khi có thay đổi
	- Có	4	
	- Không	0	